TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ A** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2213/2021/QĐST-HNGĐ	*Thành phố A, ngày 29 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ A, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 1358/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Bà Đỗ Thị Ngọc T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú Tân, xã Q, huyện W, tỉnh Vĩnh Long

Và ông Nguyễn Hiếu Tr, sinh năm 1990

Địa chỉ: 11 đường Tam Đa, tổ 7, khu phố Phước Lai, phường S, thành phố A, thành phố Thủ Đức, Thành Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và căn cứ lời khai của đương sự trong quá trình tố tụng, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Người yêu cầu bà Đỗ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Hiếu Tr tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2018, do Ủy ban nhân dân phường S, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/3/2018. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Tr là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, bà T và ông Tr chung sống hạnh phúc. Từ năm 2019 đến nay, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải vả nhau. Xét tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông Tr đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân cũng không đạt được; bà T và ông Tr xác định không còn tình cảm vợ chồng nên việc bà T và ông Tr yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông, bà là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Không có

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Bà T và ông Tr tự khai không có.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, Tòa án lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giải quyết vụ việc;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Hiếu Tr thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 16/2018, do Ủy ban nhân dân phường S, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 30/3/2018 cho bà Đỗ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Hiếu Tr không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Bà T và ông Tr tự khai không có

2. Về lệ phí: Lệ phí dân sự sơ thẩm về giải quyết việc hôn nhân là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Đỗ Thị Ngọc T và ông Nguyễn Hiếu Tr mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà T, ông Tr đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2021/0024499 ngày 03/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố A, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T, ông Tr đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. A;
- Chi cục THADS TP. A;
- UBND P. S, Tp. A;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chung Cảnh Long